TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ XUYÊN - TP HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2025/HS-ST
Ngày 28/3/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ XUYÊN - TP HÀ NỘI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà : Ông Nguyễn Thành Trung

Các Hội thẩm nhân dân :

Ông Đỗ Quang Huy;

Bà Trần Thị Thảo Yến

- Thư ký phiên toà : Ông Bùi Tuấn Anh – Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Phú Xuyên

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Xuyên tham gia phiên toà : Ông Bùi Quốc Trưởng - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 3 năm 2025 tại Trụ sở toà án nhân dân huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số : 03/2025/TLST-HS ngày 17 tháng 01 năm 2025 đối với các bị cáo :

1. NGUYỄN VĂN H, sinh năm 1977; giới tính : Nam; sinh quán và nơi cư trú : Đội 1, thôn X, xã Đ, huyện T, thành phố Hà Nội; quốc tịch : Việt Nam; dân tộc : Kinh; tôn giáo : Không; nghề nghiệp : Lao động tự do; trình độ học vấn : 6/12; con ông : Nguyễn Văn Hàn (*Đã chết*); con bà : Lê Thị Th, sinh 1955; vợ : Phùng Thị Lương, sinh năm 1978, con : Có 03 con (*Con lớn sinh năm 1996, con nhỏ sinh năm 2013*); tiền án, tiền sự : Không; nhân thân: Bản án số 72 ngày 27/9/2016 của Toà án nhân dân huyện Duy Tiên (*nay là thị xã Duy Tiên*), tỉnh Hà Nam xử phạt Nguyễn Văn H 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 tháng về tội "Đánh bạc", ngày 29/3/2019 bị cáo chấp hành xong hình phạt, đã đóng án phí, đã được xoá án tích; bị cáo Nguyễn Văn Hà bị bắt tạm giam từ ngày 16/4/2024 đến ngày 10/5/2024. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "*Cấm đi khỏi nơi cư trú*"; có mặt tại phiên tòa;

2. PHẠM VĂN H, sinh năm 1965; giới tính : Nam; sinh quán và nơi cư trú : Thôn D, xã Th, huyện X, thành phố Hà Nội; quốc tịch : Việt Nam; dân tộc : Kinh; tôn giáo : Không; nghề nghiệp : Lao động tự do; trình độ học vấn : 7/12; con ông : Phạm Văn Ng; con bà : Hoàng Thị Th (*Đều đã chết*); vợ : Hoàng Thị Hạnh, sinh năm 1970; con : Có 03 con (*Con lớn sinh năm 1989, con nhỏ sinh năm*

1994); tiền án, tiền sự : Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "*Cấm đi khỏi nơi cư trú*"; có mặt tại phiên tòa;

3. NGUYỄN THỊ D sinh năm 1973; giới tính : Nữ; sinh quán và nơi cư trú : Thôn M, xã T, huyện X, thành phố Hà Nội; quốc tịch : Việt Nam; dân tộc : Kinh; tôn giáo : Không; nghề nghiệp : Kinh doanh; trình độ học vấn : 7/12; con ông : Nguyễn Văn Tr (*Đã chết*); con bà : Phùng Thị Ng, sinh 1928; chồng : Phùng Văn Lực, sinh năm 1967*;* con : Có 02 con (*Con lớn sinh năm 1992, con nhỏ sinh năm 1999*) tiền án, tiền sự : Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 16/4/2024 đến ngày 14/5/2024 được thay thế bằng biện pháp bảo lĩnh; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn : "*Cấm đi khỏi nơi cơ trú"*; có mặt tại phiên tòa;

4. PHÙNG VĂN PH, sinh năm 1991; giới tính : Nam; sinh quán và nơi cư trú : Thôn M, xã T, huyện X, thành phố Hà Nội; quốc tịch : Việt Nam; dân tộc : Kinh; tôn giáo : Không; nghề nghiệp : Kinh doanh; trình độ học vấn : 12/12; con ông : Phùng Văn Ch, sinh năm 1962; con bà : Phùng Thị S, sinh năm 1969; vợ : Lê Kiều A, sinh năm 1994; con : Có 02 con (*Con lớn sinh năm 2018, con nhỏ sinh năm 2021*); tiền án, tiền sự : Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 16/4/2024 đến ngày 10/5/2024 được thay thế bằng biện pháp bảo lĩnh; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn : "*Cấm đi khỏi nơi cơ trú*"; có mặt tại phiên tòa.

1 Người bào chữa cho bị cáo Phạm Văn H : Ông Chu Văn Hành – Luật sư thuộc công ty luật TNHH Dân Việt – Đoàn luật sư thành phố Hà Nội, có mặt.

2 Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thị D : Ông Trần Ngọc C và bà Trần Thị H đều là Luật sư thuộc văn phòng Luật sư Trần Cảnh và cộng sự, đoàn luật sư thành phố Hà Nội, có mặt.

3 Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan :

3.1 Ông Trần Văn H, sinh năm 1974; trú tại : Tổ 18, Hoàng Văn Thụ, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; chỗ ở : Tổ 21, Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên, vắng mặt;

3.2 Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1976; trú tại : Tổ 18, Hoàng Văn Thụ, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; chỗ ở : Tổ 21, Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên, vắng mặt;

3.3 Bà Phùng Thị S, sinh năm 1969; trú tại : Thôn Văn Minh, xã Nam Tiến, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội; vắng mặt;

3.4 Ông Phùng Văn Th, sinh năm 1964; trú tại : Thôn Văn Minh, xã Nam Tiến, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội; vắng mặt;

3.5 Ông Phùng Văn L, sinh năm 1967; trú tại : Thôn Văn Minh, xã Nam Tiến, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội; vắng mặt;

3.6 Chị Phùng Thị Huyền Tr, sinh năm 1999; trú tại : TK Đường, thị trấn Phú Minh, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội, vắng mặt.

4. Những người làm chứng :

4.1 Chị Hoàng Thị H, sinh năm 1970; trú tại : Thôn Lạt Dương, xã Hồng Thái, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội, vắng mặt;

4.2 Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1971; trú tại : Thôn Vĩnh Hạ, xã Khai Thái, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội, vắng mặt;

4.3 Thị Nguyễn Thị S, sinh năm 1989; trú tại : Thôn Duyên Trang, xã Hồng Thái, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội, vắng mặt;

4.4 Chị Lê Thị Ng, sinh năm 1985; trú tại : SN69, xóm Giếng, thôn Văm Minh, xã Nam Tiến, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội, vắng mặt;

4.5 Anh Đào Văn Th, sinh năm 1981; trú tại : Thôn Vĩnh Ninh, xã Tri Thủy, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau : Khoảng năm 2014, ông Trần Quang Khải (SN:1962; Nơi cư trú: TK Phú Thịnh, TT Phú Minh, huyện Phú Xuyên, TP Hà Nội) và vợ là bà Trần Thị Mai Hương (SN 1970) xin cấp phép được dự án sản xuất gạch bằng công nghệ tiên tiến Tuynel trên địa bàn xã Hồng Thái, huyện Phú Xuyên, TP Hà Nội trên thửa đất bà Hương thuê của Uỷ ban nhân dân huyện Phú Xuyên. Biết được sự việc trên, Phạm Văn Hải và Trần Văn Huấn (SN: 1974; Nơi cư trú: Tổ 18; Hoàng Văn Thụ, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên) đến gặp ông Khải thoả thuận cùng nhau góp vốn (mua lại 40% cổ phần dự án) với số tiền 1.200.000.000 đồng. Năm 2016, ông Nguyễn Văn L (SN: 1976; Nơi cư trú: thôn Giáp Long, xã Thống Nhất, huyện Thường Tín, TP Hà Nội) đã liên hệ với Phạm Văn H mua lại 40% cổ phần, ông H đồng ý, ông Lđưa trước cho ông H 1.000.000.000 đồng tương đương với 5% cổ phần, số còn lại hẹn thanh toán sau. Sau đó, ông Lam liên hệ mua 60% cổ phần của ông Kh, bà H với giá 16.000.000.000 đồng rồi hỏi lại ông Hải về việc chuyển nhượng 35% cổ phần còn lại thì ông Hải chỉ đồng ý chuyển nhượng thêm 5% cổ phần với giá 1.000.000.000 đồng. Khoảng 01 tháng sau, ông Lam bán lại cho ông Nguyễn Văn H (SN: 1958; Nơi cư trú: TK Phú Gia, TT Phú Minh, huyện Phú Xuyên, TP Hà Nội) 10% cổ phần với giá 2.700.000.000 đồng.

Ngày 18/4/2017, Công ty Cổ phần Vật liệu xây dựng Phú Xuyên được thành lập với số vốn điều lệ là 52.000.000.000 đồng, người đại diện theo pháp luật là ông Nguyễn Văn L là chủ tịch hội đồng quản trị sở hữu 60% cổ phần; Phạm Văn Hải là cổ đông sở hữu 30 % cổ phần và ông Nguyễn Văn H là cổ đông sở hữu 10 % cổ phần. Quá trình triển khai thực hiện dự án, Phạm Văn Hải là người trực tiếp nộp tiền theo tỷ lệ 30% cổ phần được xác định bởi 15 phiếu thu từ ngày 01/7/2016 đến ngày 30/5/2018 với tổng số tiền 12.330.000.000 đồng, trong thời gian này Huấn chuyển cho Hải tổng cộng số tiền 3.350.000.000 đồng

để góp vốn chung. Ngày 19/4/2017, ông Trần Bảng Nh nhận chuyển nhượng 10 % cổ phần của Công ty từ ông Nguyễn Văn Hải, từ tháng 5/2017 đến tháng 6/2018, ông Nhẫn nộp tổng cộng 10 đợt với tổng số tiền 2.550.000.000 đồng vào Công ty tương đương với 10 % cổ phần.

Khoảng tháng 6/ 2019, ông Nguyễn Văn L chuyển nhượng 40 % cổ phần cho Nguyễn Văn Hà 10 % cổ phần cho Phùng Thị S (SN: 1969; Nơi cư trú: thôn Văn Minh, xã Nam Tiến, huyện Phú Xuyên, TP Hà Nội, trong đó có 05 % cổ phần Duyên nhờ Sáu mua hộ) và 10 % cổ phần cho Phùng Văn Thuấn (SN: 1964; Nơi cư trú: thôn Văn Minh, xã Nam Tiến, huyện Phú Xuyên, TP Hà Nội). Ngày 16/02/2020, công ty Vật liệu xây dựng Phú Xuyên họp hội đồng quản trị thay đổi chủ tịch hội đồng quản trị từ ông L sang Nguyễn Văn H và người đại diện theo pháp luật là Phạm Văn Hải với chức danh giám đốc, thời điểm này Công ty vẫn đang trong giai đoạn phát triển và xây dựng nên chưa phát sinh doanh thu, lợi nhuận. Năm 2021, Nguyễn Văn Hà bán 10% cổ phần cho ông Đồng Trọng L (SN: 1960; Nơi cư trú: Số 43, ngõ 167 Tây Sơn, phường Quang Trung, quận Đống Đa, TP Hà Nội), ông Lực bán lại 10% cổ phần này cho Nguyễn Thị D.

Quá trình hoạt động của Công ty Cổ phần Vật liệu xây dựng Phú Xuyên kể từ khi có doanh thu chia ra 03 giai đoạn, cụ thể như sau:

Giai đoạn thứ nhất: Từ ngày 16 tháng 02 năm 2020 đến hết tháng 6/2022, Phạm Văn H làm giám đốc Công ty Vật liệu xây dựng Phú Xuyên, chịu trách nhiệm điều hành hoạt động công ty, các cổ đông khác chỉ nhận cổ tức theo tỷ lệ cổ phần mình sở hữu.

Về nhân sự: Giám đốc là Phạm Văn H, kế toán nội bộ là An Thị Hằng (SN 1993; Nơi cư trú: thôn Lập Phương, xã Khai Thái, huyện Phú Xuyên, TP Hà Nội) làm từ năm 2017 đến tháng 3/2022, Nguyễn Thị Minh Th (SN: 1999; Nơi cư trú: thôn Duyên Trang, xã Hồng Thái, huyện Phú Xuyên, TP Hà Nội) làn từ tháng 3/2022 đến tháng 6/2022, kế toán thuế là Lê Thị Nh (SN: 1991; Nơi cư trú: thôn Tân Hưng, xã Chí Tân, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên), thủ quỹ là Hoàng Thị H (vợ H), thủ kho là Nguyễn Thị H (SN: 1971; Nơi cư trú: thôn Vĩnh Hạ, xã Khai Thái, huyện Phú Xuyên, TP Hà Nội) và các thành phần khác thực hiện hoạt động sản xuất, kinh doanh của công ty.

Về quy trình bán hàng, báo cáo doanh thu, thanh toán: Quá trình hoạt động, Phạm Văn H chỉ đạo, điều hành công ty bán gạch không xuất hoá đơn thuế giá trị gia tăng, chỉ xuất hoá đơn khi khách hàng có yêu cầu, đối với những trường hợp này, khách hàng phải thanh toán từ 4-6% thuế giá trị gia tăng, còn lại công ty hỗ trợ. Khi khách đến lấy hàng, kế toán nội bộ sẽ ghi lại chủng loại, số lượng gạch vào sổ tay và yêu cầu ký tên sau đó khách hàng sẽ đến kho lấy gạch.

Sau khi xuất gạch cho khách, cuối mỗi ngày thủ kho sẽ ghi lại và đối chiếu với số liệu kế toán nội bộ đã ghi trước đó, từ sổ tay kế toán nội bộ sẽ lập các biểu Excel đặt tên "Báo cáo doanh thu bán hàng"; "Báo cáo ngày"; "Chi tiết công nợ"… để thực hiện việc báo cáo doanh thu cho giám đốc và các cổ đông khác. Khách hàng mua gạch khi thanh toán có thể chuyển tiền mặt hoặc chuyển khoản vào tài khoản ngân hàng số 2213205320290 đứng tên Hoàng Thị H mở tại ngân hàng Agrinbank, khi nhận được tiền, bà Hạnh sẽ báo lại với kế toán nội bộ để thống kê "Sổ chi tiết quỹ tiền mặt".

Về quy trình kê khai, báo cáo thuế: Dưới sự chỉ đạo của giám đốc, cuối mỗi tháng kế toán nội bộ sẽ tổng hợp và thu thập các giấy tờ gồm: Hoá đơn đầu vào; Hoá đơn đầu ra (hoá đơn thuế giá trị gia tăng); Sao kê tài khoản của công ty là tài khoản ngân hàng số 2213201013099 mở tại ngân hàng Agribank chi nhánh Phú Xuyên; Chứng từ nộp thuế (nếu có); Phiếu thu, phiếu chi các khoản dưới 20.000.000 đồng (nếu có) và các tài liệu khác cần thiết cho việc kê khai thuế để gửi cho kế toán thuế Lê Thị Nh. Các dữ liệu trên được Nhàn nhập vào phần mềm báo cáo thuế và tổng hợp số liệu vào "Tờ khai thuế giá trị gia tăng" cho công ty trên phần mềm. Sau khi tổng hợp Nhàn sẽ gửi lại cho kế toán nội bộ để kiểm tra, xác nhận số liệu. Hàng quý, Nhàn sẽ tổng hợp "Tờ khai thuế giá trị gia tăng" gửi đến chi cục thuế khu vực Thường Tín - Phú Xuyên để thực hiện việc đóng thuế của công ty. Công ty Cổ phần vật liệu xây dựng Phú Xuyên thuê Nhàn thực hiện công việc kê khai thuế với mức lương 3.000.000 đồng/ 01 tháng, không có hợp đồng lao động, Nhàn không trực tiếp đến công ty làm việc mà làm việc tại nhà.

Về doanh thu và phương thức chia cổ tức: Quá trình bán hàng, khi trong quỹ của công ty có một lượng tiền mặt nhất định, Phạm Văn H chỉ đạo thủ quỹ là Hoàng Thị H chia tiền cho các cổ đông theo tỷ lệ cổ phần đã đóng góp tại thời điểm đó là. Trong năm 2021, Phạm Văn H điều hành Công ty cổ phần Vật liệu xây dựng Phú Xuyên có doanh thu bán hàng là 50.419.589.090 đồng trong đó số đã lập hoá đơn, kê khai thuế GTGT là 2.278.149.500 đồng, số không lập hoá đơn, không kê khai thuế là: 48.141.439.590 đồng.

Giai đoạn thứ hai: Khoảng tháng 7/2022, do không được Phạm Văn Hải thông báo về tình hình hoạt động, góp vốn cũng như chia cổ tức và thông báo số tiền đóng góp xây dựng công ty nên H gặp bà H và ông Kh ký hợp thức hoá lại hợp đồng chuyển nhượng 40 % vốn góp ban đầu. Ngày 06/7/2022, hai bên ký kết "Hợp đồng chuyển nhượng tài sản trên đất thuê" với nội dung bà Hương ông Khải chuyển nhượng cho ông Huấn bà Hằng (vợ Huấn) 40% diện tích đất thuê và tài sản trên đất thuê với giá 1.800.000.000 đồng. Trên cơ sở hợp đồng này, ngày 07/7/2022 đến ngày 11/7/2022, H yêu cầu Phạm Văn H bàn giao lại giấy phép kinh doanh và con dấu đồng thời tổ chức đại hội cổ đông với thành phần gồm Huấn, Hà, Thuấn, Duyên và Sáu thông báo về việc 40% cổ phần của công

ty (trước đó Phạm Văn H quản lý 30% và ông Trần Bảng Nh quản lý 10 %) là của Huấn. Tại cuộc họp cũng quyết định thay đổi người đại diện theo pháp luật là giám đốc công ty từ Phạm Văn H sang Nguyễn Văn H. Đến ngày 18/7/2022, Nguyễn Văn Hà được xác định là giám đốc. Trần Văn Huấn là chủ tịch hội đồng quản trị của công ty nhưng không tham gia vào hoạt động điều hành, sản xuất, kinh doanh và kê khai thuế mà chỉ hưởng cổ tức theo 40 % cổ phần dựa trên hợp đồng chuyển nhượng ký kết với bà Hương, ông Khải.

Từ ngày 18/7/2022 đến hết tháng 6 năm 2023, Nguyễn Văn H làm giám đốc công ty vẫn giữ nguyên bộ phận bán hàng kế toán nội bộ thực hiện hoạt động bán hàng nhưng không xuất hoá đơn giá trị gia tăng, việc chia cổ tức, báo cáo thuế như Phạm Văn H làm trước đây. Giai đoạn này, An Thị Hằng và Nguyễn Thị Minh Thu vẫn thay nhau làm kế toán nội bộ, Lê Thị Nh vẫn là kế toán thuế, thủ quỹ là Nguyễn Thị D. Nguyễn Thị D tham gia vào công ty với tư cách vừa là cổ đông, thủ quỹ vừa là khách mua hàng của công ty, D dùng tài khoản số 0000166666626 mở tại ngân hàng TMCP Quân Đội đứng tên mình để thực hiện việc thu tiền hàng, chia cổ tức cho các cổ đông. Mỗi khi thấy quỹ tiền mặt của Công ty có một số tiền nhất định, D sẽ chủ động chia cổ tức cho các cổ đông góp vốn theo tỷ lệ cổ phần. Tại thời điểm này, kế toán nội bộ sẽ báo cáo hàng ngày bằng cách đẩy file Excel báo cáo thu, chi bán hàng của Công ty lên nhóm Zalo cổ đông hoặc in doanh thu từng ngày đưa cho các cổ đông có mặt ở công ty.

Quá trình điều tra xác định được từ tháng 1/2023 đến tháng 6/2023, tổng tiền doanh thu bán hàng của Công ty cổ phần sản xuất vật liệu xây dựng Phú Xuyên là 33.494.937.270 đồng, số đã lập hoá đơn, kê khai thuế GTGT là 741.378.000 đồng, số không lập hoá đơn, không kê khai thuế là: 32.753.559.270 đồng.

Giai đoạn thứ ba: Từ ngày 01/7/2023 đến hết tháng 3/2024, Phùng Văn Ph được Công ty thuê làm Giám đốc, người đại diện theo pháp luật của Công ty cổ phần Vật liệu xây dựng Phú Xuyên với mức lương 10.000.000 đồng/ 01 tháng, kế toán nội bộ lần lượt là Vũ Thị Thanh T và Lê Thị H, công ty vẫn thuê Lê Thị Nh làm kế toán thuế và Nguyễn Thị D vẫn là thủ quỹ, tháng 11/2023, Phúc ký hợp đồng thuê Nguyễn Thị S (SN: 1989; Nơi cư trú: thôn Duyên Trang, xã Hồng Thái, huyện Phú Xuyên, TP Hà Nội) làm thủ kho. Tại giai đoạn này, Phúc biết hoạt động kinh doanh của Công là bán hàng không xuất hoá đơn. Do hoá đơn bán hàng xuất là hoá đơn điện tử nên khi có khách yêu cầu xuất hoá đơn thì kế toán nội bộ hoặc Nguyễn Thị D sẽ nói với Phúc, Phúc gửi thông tin để Lê Thị Nhàn xuất hoá đơn điện tử, công ty vẫn sẽ hộ trợ khách hàng 2% số tiền thuế giá trị gia tăng như trước đó.

Trong thời gian từ tháng 7/2023 đến tháng 3/2024, doanh thu của Công ty cổ phần sản xuất Vật liệu xây dựng Phú Xuyên là 52.673.585.260 đồng trong đó

số đã lập hoá đơn, kê khai thuế GTGT là 1.855.630.620 đồng, số không lập hoá đơn, không kê khai thuế là: 50.817.954.640 đồng.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Phú Xuyên đã thu thập được Báo cáo doanh thu bán hàng từ tháng 01/2021 đến hết tháng 12/2021, bảng kê chi tiết thu chi từ tháng 1/2023 đến hết tháng 4/2024 và các tờ khai thuế giá trị gia tăng năm 2021, 2022, 2023 và quý 1 năm 2024 của Công ty sản xuất Vật liệu xây dựng Phú Xuyên. Trên cơ sở đó đã ban hành các Quyết định trưng cầu giám định số 301 ngày 23/11/2023; số 1225 ngày 28/5/2024 và số 1915 ngày 02/9/2024 trưng cầu giám định số tiền trốn thuế của Công ty cổ phần Vật liệu xây dựng Phú Xuyên trong các kỳ kê khai thuế nêu trên.

Cục thuế Hà Nội tiến hành giám định và ban hành Bản kết luận giám định với nội dung:

Về hành vi: Hành vi không lập hoá đơn, không khai thuế của Công ty cổ phần sản xuất vật liệu xây dựng Phú Xuyên là hành vi trốn thuế giá trị gia tăng và thuế thu nhập doanh nghiệp.

Về số tiền trốn thuế giá trị gia tăng là **11.287.116.261** đồng (trong đó năm 2021:4.349.884.053 đồng; năm 2023: 5.247.892.925 đồng; Quý 1 năm 2024: 1.689.339.283 đồng).

Về số tiền trốn thuế thu nhập doanh nghiệp: Chưa đủ cơ sở để xác định số tiền thuế trốn.

Cơ quan điều tra đã tiến hành làm việc với Cục thuế Hà Nội về cụ thể hơn số tiền thuế trốn trong từng giai đoạn. Tại biên bản làm việc ngày 10/12/2024, cục thuế Hà Nội cung cấp:

Số tiền thuế trốn trong năm 2021: **4.349.884.053** đồng;

Số tiền thuế trốn từ tháng 1/2023 đến tháng 6/2023: **3.100.425.534** đồng;

Số tiền thuế trốn từ tháng 7/2023 đến tháng 3/2024 là **3.836.806.674** đồng.

Quá trình làm việc và khám xét nơi ở của các bị cao và tại Công ty Cổ phần Vật liệu xây dựng Phú Xuyên và đã tạm giữ những đồ vật, tài liệu cụ thể:

- Tạm giữ của Nguyễn Thị D:

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung đã qua sử dụng có số IMEI1: 350532455244242; số IMEI2: 355827705244249.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE màu bạc, có số IMEI: 353296072025130.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen, có số IMEI: 354890386636555.

Tạm giữ của Phùng Văn Ph:

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE màu đỏ, có số IMEI: 356694085976363.

- Tạm giữ của Nguyễn Thanh Hằng: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu xám đã qua sử dụng có số IMEI: 356876523436270.

- Quá trình khám xét tại trụ sở Công ty cổ phần Vật liệu xây dựng Phú Xuyên thu giữ 06 ổ cứng:

+ 01 ổ cứng nhãn hiệu WD, dung lượng: 1.0 TB, số S/N: WX31QD2W23GX (kí hiệu 01); Tình trạng: đã qua sử dụng

+ 01 ổ cứng nhãn hiệu SEAGATE, số S/N: ZA6EH485R (kí hiệu 02); Tình trạng: đã qua sử dụng

+ 01 ổ cứng nhãn hiệu WD, dung lượng: 500GB, số S/N: WCAWF5301409 (kí hiệu 03); Tình trạng: Đã qua sử dụng

+ 01 ổ cứng nhãn hiệu X-STAR, dung lượng: 512GB, số S/N: XA5BMSC4617125 (kí hiệu 04); Tình trạng: đã qua sử dụng

+ 01 ổ cứng nhãn hiệu TOSHIBA, dung lượng: 500GB, số S/N: 360MDTRHSX13 (kí hiệu 05); Tình trạng: đã qua sử dụng

+ 01 ổ cứng nhãn hiệu WD, dung lượng: 1.0 TB, số S/N: WCC6Y5FR8FOR (kí hiệu 06); Tình trạng: đã qua sử dụng.

- Thu giữ của Phạm Văn H số tiền 70.000.000 đồng.

- Thu giữ của Nguyễn Thị Duyên 01 sổ tiết kiệm có kỳ hạn số AC 00038321142 bên trong có số tiền 500.000.000 đồng.

- Thu giữ của Phùng Văn Lực 01 thẻ tiết kiệm có kỳ hạn số CW 353123 bên trong có số tiền 3.000.000.000 đồng.

Trên cơ sở đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Phú Xuyên đã ban hành các Lệnh phong toả tài khoản:

- Lệnh phong toả tài khoản số 401 ngày 17/6/2024 phong toả số tiền 500.000.000 đồng trong tài khoản sổ tiết kiệm có kỳ hạn số AC 00038321142, số tài khoản 2213646068769 mở tại ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam đứng tên Nguyễn Thị D gửi ngày 21/7/2023 trong thời hạn 01 năm với lãi suất 6,3%/ 01 năm.

- Lệnh phong toả tài khoản số 402 ngày 17/6/2024 phong toả số tiền 3.000.000.000 đồng trong thẻ tiết kiệm có kỳ hạn số CW 353123, số tài khoản 020106327311 mở tại ngân hàng thương mại cổ phần Sài gòn Thương Tín đứng tên Phùng Văn Lực (chồng Nguyễn Thị D).

Sau khi được Cơ quan điều tra thông báo về số tiền thuế Công ty cổ phần Vật liệu xây dựng Phú Xuyên trốn, Phạm Văn Hải, Nguyễn Văn Hà, Nguyễn Thị Duyên tự nguyện giao nộp số tiền để khắc phục hậu quả, cụ thể như sau:

- Trong các ngày 01/11/2024, 04/12/2024 và 09/12/2024 Nguyễn Thị Duyên tự nguyện nộp tổng số tiền 5.117.200.000 đồng khắc phục hậu quả.

- Ngày 26/11/2024, Nguyễn Văn H nộp 1.300.000.000 đồng khắc phục hậu quả.

- Ngày 28/11/2024 và ngày 06/12/2024, Phạm Văn Hải nộp tổng cộng 1.300.000.000 đồng khắc phục hậu quả.

Như vậy, tổng số tiền các bị can tự nguyện giao nộp và số tiền Cơ quan điều tra đã thu giữ, phong toả để khắc phục hậu quả là **11.287.200.000** đồng.

Với hành vi nêu trên, tại bản Cáo trạng số : 09/CT - VKS ngày 16/01/2025 Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Xuyên đã truy tố các bị cáo : Nguyễn Văn Hà, Phạm Văn Hải, Nguyễn Thị D, Phùng Văn Ph đều về các tội : "*Trốn thuế*" theo quy định tại khoản 3 Điều 200 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà :

Các bị cáo đều thừa nhận hành vi của mình như đã nêu trên;

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố cả về tội danh, nội dung cũng như điều luật, khoản áp dụng như trong bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điều luật và mức hình phạt đối với các bị cáo và giải quyết vụ án như sau :

- ***Về tội danh, áp dụng điều luật và mức hình phạt*** : Tuyên bố các bị cáo : Nguyễn Văn H, Phạm Văn H, Nguyễn Thị D, Phùng Văn Ph đều phạm các tội : "*Trốn thuế*". Áp dụng khoản 3 Điều 200; điểm b, s khoản 1 Điều 51; các Điều 17, 58, 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Nguyễn Văn H và Phạm Văn H mỗi bị cáo từ 30 tháng đến 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm, kể từ ngày tuyên án.

Xử phạt Nguyễn Thị D và Phùng Văn Ph mỗi bị cáo từ 24 tháng đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 tháng đến 60 tháng, kể từ ngày tuyên án.

Hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 4 Điều 200 Bộ luật hình sự, phạt Nguyễn Văn Hà, Phạm Văn H, Nguyễn Thị D mỗi bị cáo từ 20.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với Phùng Văn Ph.

- ***Các biện pháp tư pháp:*** Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 11.287.200.000 đồng các bị cáo đã tự nguyện giao nộp để khắc phục hậu quả trong đó có 7.787.200.000 các bị cáo giao nộp cho cơ quan điều tra (hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Xuyên theo Quyết định chuyển vật chứng và biên bản giao nhận vật chứng) và 3.500.000.000 đồng bị Cơ quan Điều tra phong toả. Tiếp tục duy trì 02 lệnh phong toả tài khoản: Lệnh phong toả tài khoản số 401 ngày 17/6/2024 phong toả số tiền 500.000.000 đồng trong tài khoản sổ tiết kiệm có kỳ hạn số AC 00038321142, số tài khoản 2213646068769 mở tại ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam đứng tên Nguyễn Thị D gửi ngày 21/7/2023 trong thời hạn 01 năm với lãi suất 6,3%/ 01 năm; Lệnh phong toả tài

khoản số 402 ngày 17/6/2024 phong toả số tiền 3.000.000.000 đồng trong thẻ tiết kiệm có kỳ hạn số CW 353123, số tài khoản 020106327311 mở tại ngân hàng thương mại cổ phần Sài gòn Thương Tín đứng tên Phùng Văn L (chồng Nguyễn Thị D) để bảo đảm thi hành án.

Tịch thu phát mại sung vào ngân sách nhà nước : 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung đã qua sử dụng có số IMEI1: 350532455244242; số IMEI2: 355827705244249; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen, có số IMEI: 354890386636555 thu giữ của Nguyễn Thị D; 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE màu đỏ, có số IMEI: 356694085976363 thu giữ của Phùng Văn Phúc và các vật chứng có giá trị, các vật chứng không giá trị tịch thu tiêu hủy.

- Về án phí: Căn cứ các Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 : Buộc các bị cáo Nguyễn Văn H, Phạm Văn H, Nguyễn Thị D, Phùng Văn Ph mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí Hình sự sơ thẩm;

Người bào chữa cho bị cáo Phạm Văn Hải ông Chu Văn H trình bầy luận cứ bào chữa : Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến điều kiện, hoàn cảnh, bị cáo hiểu biết pháp luật hạn chế, là lao đồng chính trong gia đình, đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ như đại diện viện kiểm sát đề nghị, phạt bị cáo mức thấp 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền với bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thị D ông Trần Ngọc C trình bầy luận cứ bào chữa : Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến vai trò của bị cáo là giúp sức, thứ yếu, đã khắc phục hậu quả hơn 5 tỷ nên áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao; Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 4 năm 2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao. Cho bị cáo được hưởng án treo mức án thấp, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Căn cứ vào những chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, khách quan, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, các bị cáo, người làm chứng, người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau :

[1] Về tố tụng : Hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, kiểm sát viên huyện Phú Xuyên cũng như Tòa án nhân dân huyện Phú Xuyên đều bảo đảm đúng quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi của bị cáo : Tại cơ quan điều tra cũng như phiên tòa các bị cáo nhận tội như nội dung bản cáo trạng mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Xuyên đã nêu; lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với nhau, lời khai

của bị cáo này là chứng cứ buộc tội cho bị cáo khác, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan những, người làm chứng; vật chứng thu giữ được, phù hợp với những tài liệu khác được cơ quan Cảnh sát điều tra thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận : Phạm Văn H, Nguyễn Văn H, Phùng Văn Ph là giám đốc điều hành, người đại diện theo pháp luật của công ty Cổ phần vật liệu xây dựng Phú Xuyên đã chỉ đạo, điều hành việc bán sản phẩm gạch nung Tuynel không xuất hoá đơn giá trị gia tăng để trốn thuế. Trong đó giai đoạn Nguyễn Văn H, Phùng Văn Ph làm giám đốc chỉ đạo Nguyễn Thị D dùng tài khoản cá nhân của D để nhận tiền mua gạch của khách hàng nhưng không kê khai thuế, ngoài ra Duyên trực tiếp bán hàng và gửi thông tin đối với những khách hàng có yêu cầu xuất hoá đơn giá trị gia tăng cho Phúc để gửi cho kế toán thuế. Trong năm 2021 và từ năm 2023 đến tháng 3/2024, Công ty cổ phần Vật liệu xâu dựng Phú Xuyên trốn thuế số tiền tổng cộng 11.287.116.261 đồng, trong đó Phạm Văn H phải chịu trách nhiệm đối với số tiền thuế trốn trong giai đoạn H làm giám đốc là **4.349.884.053** đồng, Nguyễn Văn H phải chịu số tiền thuế trốn trong giai đoạn Hà làm giám đốc và cổ đông là **6.937.232.208** đồng, Nguyễn Thị D phải chịu số tiền thuế trốn trong giai đoạn D làm thủ quỹ, bán hàng và cổ đông là **6.937.232.208** đồng, Phùng Văn Ph phải chịu số tiền trốn thuế trong giai đoạn Ph làm giám đốc là **3.836.806.674** đồng.

[3] Về tội danh : Hành vi của các bị cáo Nguyễn Văn H, Phạm Văn H, Nguyễn Thị D, Phùng Văn Ph là giám đốc điều hành và là người trực tiếp bán gạch của Công ty cổ phần vật liệu xây dựng Phú Xuyên đã chỉ đạo việc bán gạch không xuất hóa đơn để trốn thuế, hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội "*Trốn thuế*" vi phạm khoản 3 Điều 200 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Xuyên truy tố các bị cáo về tội danh, điều khoản luật áp dụng như nêu trong bản Cáo trạng là có căn cứ đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất : Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế, cụ thể là trật tự quản lý việc thu thuế nộp vào ngân sách nhà nước, nên cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo, đủ để giáo dục các bị cáo và răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên Hội đồng xét xử cũng xem xét đến các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị cáo nộp toàn bộ số tiền trốn thuế trong thời gian điều hành, lãnh đạo công ty đó là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Xét vai trò của các bị cáo thấy : Trước khi xẩy ra vụ việc các bị cáo không có sự bàn bạc, phân công, phân nhiệm nên vụ án được xác định là đồng phạm giản đơn, các bị cáo đều là người thực hành, căn cứ vào thời gian và số tiền các bị cáo trốn thuế để xác định vai trò, cụ thể bị cáo Nguyễn Văn H làm giám đốc chỉ đạo số tiền trốn thuế nhiều hơn các bị cáo còn lại nên phải có mức hình phạt cao hơn, tiếp theo là bị cáo Phạm Văn H; sau cùng là bị cáo Nguyễn Thị D (Thủ quỹ) và

Phùng Văn Phúc, các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt; đã khắc phục toàn bộ hậu quả xẩy ra, không có tình tiết tăng nặng có nơi thường trú cụ thể, rõ ràng nên không cần cách ly ra khỏi xã hội mà áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho cải tạo ngoài xã hội cũng đủ tác dụng răn đe, phòng ngừa, thể hiện được nguyên tắc khoan hồng của chính sách pháp luật hình.

[6] Về hình phạt bổ sung : Các bị cáo phạm tội trốn thuế nên cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền các bị cáo theo khoản 4 Điều 200 Bộ luật hình sự, để răn đe, giáo dục các bị cáo.

[7] Đối với pháp nhân thương mại là Công ty cổ phần Vật liệu xây dựng Phú Xuyên, Cơ quan điều tra đã làm rõ không có bất kỳ cuộc họp, biên bản họp của Hội đồng cổ đông nào bàn bạc, quyết định về chính sách bán hàng của Công ty cũng không xác định được cụ thể số tiền thuế thu nhập doanh nghiệp đã trốn nên Cơ quan điều tra không xem xét, xử lý đối với pháp nhân thương mại là Công ty cổ phần Vật liệu xây dựng Phú Xuyên là có căn cứ.

[8] Đối với một số cổ đông có cổ phần trong giai đoạn trốn thuế gồm: Trần Văn H, Phùng Văn Th và Phùng Thị S không tham gia điều hành hoạt động bán hàng, kê khai thuế của Công ty nên Cơ quan điều tra không xem xét, xử lý. Đối với các cổ đông khác qua các thời kỳ gồm: Nguyễn Văn L, Trần Bảng Nh, Đồng Trọng L không có căn cứ xác định những người này tham gia hoạt động điều hành công ty trong các giai đoạn năm 2021 và từ tháng 01/2023 đến tháng 4/2023 nên Cơ quan điều tra không đề nghị xử lý là có căn cứ. Đối với các kế toán nội bộ qua các thời kỳ gồm: An Thị H, Nguyễn Thị Minh Th, Vũ Thị Thanh T và Lê Thị H được công ty thuê trả lương, thực hiện nhiệm vụ thống kê, báo cáo doanh thu hàng ngày theo sự chỉ đạo của giám đốc, không tham gia kê khai thuế và không được hưởng lợi từ việc công ty trốn thuế nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Phú Xuyên không đề cập xử lý là có căn cứ. Kế toán thuế là Lê Thị Nh không biết, không tham gia vào hoạt động mua bán của Công ty, Nhàn thực hiện việc kê khai thuế dựa trên tài liệu, chứng từ do công ty cung cấp, không được hưởng lợi từ việc công ty trốn thuế nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Phú Xuyên không đề cập xử lý là có căn cứ.Đối với bà Hoàng Thị H là thủ quỹ từ năm 2020 đến tháng 7/2022, Hạnh không phải là cổ đông của công ty, thực hiện việc thu chi theo sự chỉ đạo của giám đốc nên Cơ quan điều tra không xem xét, xử lý là có căn cứ. Đối với việc Phạm Văn H tố giác Trần Văn H, Nguyễn Thị D có hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản và Trần Văn H tố giác Hoàng Thị H chiếm giữ trái phép tài sản của công ty là các tranh chấp dân sự, không liên quan đến hành vi trốn thuế nên không xem xét, giải quyết trong vụ án này.

[9] Về biện pháp tư pháp :

[9.1] Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Phú Xuyên đã ban hành các Lệnh phong toả tài khoản. Tiếp tục duy trì 02 lệnh phong tỏa để bảo đảm thi hành án:

Lệnh phong toả tài khoản số 401 ngày 17/6/2024 phong toả số tiền 500.000.000 đồng trong tài khoản sổ tiết kiệm có kỳ hạn số AC 00038321142, số tài khoản 2213646068769 mở tại ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam đứng tên Nguyễn Thị D gửi ngày 21/7/2023 trong thời hạn 01 năm với lãi suất 6,3%/ 01 năm.

Lệnh phong toả tài khoản số 402 ngày 17/6/2024 phong toả số tiền 3.000.000.000 đồng trong thẻ tiết kiệm có kỳ hạn số CW 353123, số tài khoản 020106327311 mở tại ngân hàng thương mại cổ phần Sài gòn Thương Tín đứng tên Phùng Văn L (Chồng Nguyễn Thị D). Tổng số tiền 3.500.000.000đồng, cùng với số tiền các bị cáo tự nguyện nộp khắc phục toàn bộ hậu quả là tổng cộng **11.287.200.000** đồng.

[9.2] Về xử lý vật chứng :

- Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Phú Xuyên xác định được 01 chiếc Iphone màu bạc thu giữ của Nguyễn Thị D thuộc sở hữu hợp pháp của Phùng Thị Huyền Tr (là con gái D) và 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone màu xám thu giữ của Nguyễn Thanh H không liên quan đến hành vi phạm tội. Do đó ngày 10/12/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Phú Xuyên đã trả lại tài sản nêu trên cho chủ sở hữu là có căn cứ.

- Tịch thu phát mại sung vào ngan sách nhà nước :

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung đã qua sử dụng có số IMEI1: 350532455244242; số IMEI2: 355827705244249;

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen, có số IMEI: 354890386636555, thu giữ của Nguyễn Thị D;

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE màu đỏ, có số IMEI: 356694085976363 thu giữ của Phùng Văn Ph;

- Quá trình khám xét tại trụ sở Công ty cổ phần Vật liệu xây dựng Phú Xuyên thu giữ 06 ổ cứng: Cần tịch thu tiêu hủy.

+ 01 ổ cứng nhãn hiệu WD, dung lượng: 1.0 TB, số S/N: WX31QD2W23GX (kí hiệu 01); Tình trạng: đã qua sử dụng

+ 01 ổ cứng nhãn hiệu SEAGATE, số S/N: ZA6EH485R (kí hiệu 02); Tình trạng: đã qua sử dụng

+ 01 ổ cứng nhãn hiệu WD, dung lượng: 500GB, số S/N: WCAWF5301409 (kí hiệu 03); Tình trạng: Đã qua sử dụng

+ 01 ổ cứng nhãn hiệu X-STAR, dung lượng: 512GB, số S/N: XA5BMSC4617125 (kí hiệu 04); Tình trạng: đã qua sử dụng

+ 01 ổ cứng nhãn hiệu TOSHIBA, dung lượng: 500GB, số S/N: 360MDTRHSX13 (kí hiệu 05); Tình trạng: đã qua sử dụng

+ 01 ổ cứng nhãn hiệu WD, dung lượng: 1.0 TB, số S/N: WCC6Y5FR8FOR (kí hiệu 06); Tình trạng: đã qua sử dụng.

[10] Về án phí, quyền kháng cáo : Căn cứ các Điều 135, 136, 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phi và lệ phi ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội : Các bị cáo : Nguyễn Văn Hà, Phạm Văn Hải, Nguyễn Thị Duyên, Phùng Văn Phúc mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí Hình sự sơ thẩm. Các bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH :

1.Tuyên bố các bị cáo : Nguyễn Văn H, Phạm Văn H, Nguyễn Thị D, Phùng Văn Ph đều phạm tội "*Trốn thuế*".

Áp dụng : Khoản 3 Điều 200, điểm b, s khoản 1 Điều 51, các Điều 58, 65 của Bộ luật hình sự; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao; Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 4 năm 2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao :

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 30 (*Ba mươi*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 (*Năm*) năm, kể từ ngày tuyên án (28/3/2025); giao bị cáo Nguyễn Văn H cho Ủy ban nhân dân xã Vạn Điểm, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội cùng gia đình giám sát giáo dục trong thời gian thử thách;

Xử phạt bị cáo Phạm Văn H 28 (*Hai mươi tám*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 (*Năm*) năm, kể từ ngày tuyên án (28/3/2025); giao bị cáo Phạm Văn H cho Ủy ban nhân dân xã Hồng Thái, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội cùng gia đình giám sát giáo dục trong thời gian thử thách;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị D 24 (*Hai mươi bốn*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 (*Bốn mươi tám*) tháng, kể từ ngày tuyên án (28/3/2025); giao bị cáo Nguyễn Thị D cho Ủy ban nhân dân xã Nam Tiến, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội cùng gia đình giám sát giáo dục trong thời gian thử thách;

Xử phạt bị cáo Phùng Văn Ph 24 (*Hai mươi bốn*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 (*Bốn mươi tám*) tháng, kể từ ngày tuyên án (28/3/2025); giao bị cáo Phùng Văn Ph cho Ủy ban nhân dân xã Nam Tiến, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội cùng gia đình giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.Trong thời gian

thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về hình phạt bổ sung : Áp dụng khoản 4 Điều 200 Bộ luật hình sự : Phạt các bị cáo Nguyễn Văn Hà, Phạm Văn Hải, Nguyễn Thị Duyên, Phùng Văn Phúc mỗi bị cáo 50.000.000đồng (*Năm mươi triệu*) đồng để sung vào ngân sách nhà nước.

2. Biện pháp tư pháp :

2.1. Tiếp tục duy trì 02 lệnh phong tỏa 02 tài khoản, cụ thể : Lệnh phong toả tài khoản số 401 ngày 17/6/2024 phong toả số tiền 500.000.000 đồng trong tài khoản sổ tiết kiệm có kỳ hạn số AC 00038321142, số tài khoản 2213646068769 mở tại ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam đứng tên Nguyễn Thị D gửi ngày 21/7/2023 trong thời hạn 01 năm với lãi suất 6,3%/ 01 năm; Lệnh phong toả tài khoản số 402 ngày 17/6/2024 phong toả số tiền 3.000.000.000 đồng trong thẻ tiết kiệm có kỳ hạn số CW 353123, số tài khoản 020106327311 mở tại ngân hàng thương mại cổ phần Sài gòn Thương Tín đứng tên Phùng Văn L (chồng Nguyễn Thị D) để bảo đảm thi hành án với số tiền trong 02 tài khoản trên là 3.500.000.000đồng cùng với số tiền các bị cáo tự nguyện nộp thuế 7.787.200.000đồng theo ủy nhiệm chi ngày 22/01/2025 từ cơ quan Công an đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Xuyên. Tịch thu tổng số tiền của các khoản trên là 11.287.116.261 đồng từ số tiền trốn thuế nộp vào ngân sách nhà nước.

2.2. Về xử lý vật chứng : Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự :

2.2.1 Tịch thu phát mại sung vào ngân sách nhà nước :

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung đã qua sử dụng có số IMEI1: 350532455244242; số IMEI2: 355827705244249;

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen, có số IMEI: 354890386636555, thu giữ của Nguyễn Thị D;

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE màu đỏ, có số IMEI: 356694085976363 thu giữ của Phùng Văn Phúc;

2.2.2. Tịch thu tiêu hủy :

+ 01 ổ cứng nhãn hiệu WD, dung lượng: 1.0 TB, số S/N: WX31QD2W23GX (kí hiệu 01); Tình trạng: đã qua sử dụng

+ 01 ổ cứng nhãn hiệu SEAGATE, số S/N: ZA6EH485R (kí hiệu 02); Tình trạng: đã qua sử dụng

+ 01 ổ cứng nhãn hiệu WD, dung lượng: 500GB, số S/N: WCAWF5301409 (kí hiệu 03); Tình trạng: Đã qua sử dụng

+ 01 ổ cứng nhãn hiệu X-STAR, dung lượng: 512GB, số S/N: XA5BMSC4617125 (kí hiệu 04); Tình trạng: đã qua sử dụng

+ 01 ổ cứng nhãn hiệu TOSHIBA, dung lượng: 500GB, số S/N: 360MDTRHSX13 (kí hiệu 05); Tình trạng: đã qua sử dụng

+ 01 ổ cứng nhãn hiệu WD, dung lượng: 1.0 TB, số S/N: WCC6Y5FR8FOR (kí hiệu 06); Tình trạng: đã qua sử dụng.

(*Tình trạng, đặc điểm các vật chứng trên theo biên bản bàn giao, nhận vật chứng ngày 21/01/2025 giữa cơ quan Công an đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Xuyên quản lý*).

3. **Về án phí** : Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc các bị cáo : Nguyễn Văn H, Phạm Văn H, Nguyễn Thị D, Phùng Văn Ph mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí Hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo : Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự : Các bị cáo; những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo phần liên quan trực tiếp đến quyền lợi của mình*) đều được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án đối với các bị cáo và người có mặt. Kể từ ngày Bản án được giao hợp lệ hoặc niêm yết tại Ủy ban nhân dân nơi thường trú đối với người vắng mặt./.

Nơi nhận :
- *TANDTP Hà Nội;*
- *VKSND; Công an huyện Phú Xuyên;*
- *Chi cục T.H.ADS huyện Phú Xuyên;*
- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;*
- *Lưu : Hồ sơ vụ án; VP.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

(đã ký)

Nguyễn Thành Trung

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**